

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THUẬN THÀNH  
TỈNH BẮC NINH**

Bản án số: 68/2022/HSST  
Ngày: 08/9/2022.

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN THÀNH**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Minh Thu.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Trần Giai Thương; Ông Lê Bá Thành.

***- Thư ký phiên toà:*** Bà Nguyễn Thị Hoa.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành tham gia phiên toà:*** Ông Lê Văn Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 08/9/2022 tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 50/2022/HSST ngày 12/7/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 55/2022/HSST- QĐ ngày 12/8/2022 đối với:

***Bị cáo:*** Dương Đình V, sinh năm 1982.

HKTT: Thôn Đ, xã An B, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Dương Đình D và bà Nguyễn Thị L; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1990; Con: Có 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh năm 2016.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:***

- Ông Nguyễn Tá T, sinh năm 1964. HKTT: Thôn Đ, xã An B, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt)

- Anh Nguyễn Tá T1, sinh năm 1985. HKTT: Thôn Đ, xã An B, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt)

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*** Chị Hoàng Thị N, sinh năm 1984. HKTT: Thôn Đ, xã An B, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh.

(Vắng mặt)

**NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 13/3/2022, anh Hoàng Trung K, sinh năm: 1981 ở thôn Dư X, xã Ninh X, huyện Thuận Thành có mời anh Hoàng Huy T2, sinh năm: 1975 ở cùng thôn Dư X (là chú ruột của K); Nguyễn Tá T1, sinh năm: 1985, Dương Đình V, sinh năm: 1982 cùng ở thôn Đ, xã An B, huyện Thuận Thành cùng một số người khác đến nhà ăn cỗ. Quá trình đến ăn cỗ nhà anh K thì anh K, ông T3, anh T1 và V ngồi ăn cùng mâm. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, anh T1 đứng dậy đi vệ sinh và ông T3 đứng dậy đi theo sau. Lúc này, anh T1 có nói với ông T3: “mẹ thằng chim lợn, bố nó cháu còn vả vào mặt cho”, ông T3 nói: “nói bé thôi”. Khi đó V đang nghe điện thoại nghe thấy T1 nói vậy nên đợi T1 và ông T3 vào ngồi bàn uống nước, V nói: “Sao lại bảo tát vào mặt bố tao, mày về tát thử đi”, anh T1 không nói gì. Khi này, mọi người can ngăn và yêu cầu anh T1 ra về, anh T1 đồng ý còn V ở lại nói chuyện với ông T3 và anh K được một lúc thì cũng ra về. Trước khi về V gọi điện về cho bố để là Dương Đình D, sinh năm: 1955 ở thôn Đ để hỏi xem anh T1 có sang nhà tìm ông D không, ông D bảo không.

Sau đó, V đi thẳng về nhà ông D, khi về đến nhà V nói với ông D: “bố đi với con”, ông D không nói gì và đồng ý. Trên đường chờ ông D đến nhà anh T1 thì V rẽ qua nhà và đỗ xe ở ngoài cổng và bảo ông D đứng đợi, ông D đồng ý. V đi một mình vào trong nhà, trong bếp của nhà V lấy một con dao dạng dao gọt hoa quả (có kích thước con dao dài 21,5 cm, một đầu nhọn; phần chuôi dao bằng nhựa màu xanh, dài 10 cm; phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen bản rộng 2,5 cm) rồi cất vào trong túi quần phía trước bên phải V đang mặc, sau đó V đi ra xe chờ ông D đến nhà anh T1. Khi đến nơi V dựng xe sát tường nhà văn hoá thôn Đường đối diện với cổng nhà anh T1 và cùng ông D đi bộ vào cổng nhà. Khi này, anh T1, chị Hoàng Thị N (là vợ của anh T1), ông Nguyễn Tá T (là bố đẻ của anh T1) và ông Nguyễn Văn H đang ngồi ở hiên nhà. Nhìn thấy V và ông D đứng cửa nhà nên anh T1 đi ra đứng đối diện V, chị N thì đi theo sau ra đứng cạnh ông D thì V nói: “Bố tao đây mày vả đi”, anh T1 đáp: “Rượu chè rồi thì không nói chuyện gì cả”. Anh T1 dùng tay phải chạm vào vai ông D, thấy vậy V lấy con dao ở trong túi quần phía trước bên phải V đang mặc, cầm ở tay phải. Anh T1 quay sang dùng hai tay đẩy V ra cổng, khi ra đến ngoài đường, V cách anh T1 khoảng 50 cm thì V vung dao lên ngang bụng, mũi dao hướng về phía trước rồi vung dao từ dưới lên trên trúng vào ngực vùng trước xương ức của anh T1 rồi thu dao về phía trước ngực. Anh T1 tiếp tục tiến lại gần về phía V cách V khoảng 40 cm thì V tiếp tục vung dao từ dưới lên trên trúng vào hốc nách trái của anh T1. Khi này, anh T1 dùng hai tay túm lấy cổ áo của V rồi giật V ngã đập đầu gối xuống đường, rồi dùng chân đá hai cái liên tiếp trúng vào vùng mặt của V. Sau đó, anh T1 kéo lê V về phía trước khoảng 30 cm thì V đứng dậy được, chị N và ông T chạy đến chỗ V thì chị N túm vào khuỷu tay phải của V còn ông T ôm từ ở phía sau V. V đi về phía xe mô tô của V kéo theo ông T, chị N thì vẫn giữ khuỷu tay của V đi theo cùng. Tiếp đó, V đi ngược vòng lại về phía nhà ông H, khi đến gần tường nhà ông H thì anh T1 dùng

tay vòng qua cổ của V, V có giật mạnh tay ra khiến con dao trúng vào phía trên bên trái mặt ngoài của đốt I của ngón tay trở bàn tay phải chị N. Chị N buông tay ra thì anh T1 có quật ngã V ra đường trong tư thế nằm nghiêng sang bên phải, đồng thời dùng hai chân để đỡ lên tay cầm dao của V, dùng tay phải giữ cổ của V và dùng tay trái đâm hai cái liên tiếp trúng vào mặt của V. Quá trình giữ tay phải cầm dao của V thì anh T1 có bị dao cứa trúng vào đùi trái và cẳng chân phải. Ngay lúc này, ông T vào dùng hai tay giữ tay phải của V còn ông H và chị N kéo anh T1 về phía sau, rồi ông H vào giữ V cho ông T lấy con dao ở tay phải V ra. Quá trình lấy dao ở tay của V, V có chống cự lại khiến cho ông T bị thương tích ở đốt 2 ngón III bàn tay trái rồi cầm con dao vứt ra đường.

Sau đó V bỏ chạy đến Công an xã An Bình để khai nhận về sự việc trên. Anh T1 và ông T được mọi người đưa đến Trung tâm y tế huyện Thuận Thành cấp cứu. Đến 13 giờ 45 phút cùng ngày anh T1 và ông T có đơn trình báo đến cơ quan Công an.

Sau khi nhận đơn trình báo của anh T1 và ông T, cùng ngày 13/3/2022, Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường.

Quá trình khám nghiệm thu giữ: 01 chiếc áo phông cộc tay có cổ màu xanh có bám dính nhiều dấu vết màu nâu (nghĩ là máu), 01 con dao (dài 21,5 cm có một đầu nhọn, phần chuôi dao màu xanh bằng nhựa dài 10cm, phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen, bản dao rộng 2,5cm).

Ngoài ra còn thu giữ của anh Nguyễn Tá T1 01 đầu thu có bề mặt trước màu đen, mặt sau màu xám trắng, hai bên sườn bằng kim loại màu đen, loại Hikvision, có số: model DS-7608N1-K2; serial no: D33095250.

Ngày 07/4/2022, Cơ quan điều tra ra Quyết định trưng cầu giám định tỷ lệ phần trăm thương tích của anh Nguyễn Tá T1 và ông Nguyễn Tá T.

Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 34/TgT ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Bắc Ninh, đối với: Tỷ lệ % thương tích và cơ chế hình thành thương tích của anh Nguyễn Tá T1 như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định hiện tại:

+ Thương tích hình chữ V vùng ngực, trước xương ức, cách mũi ức 2 cm, kích thước 4 cm x 0,2 cm, còn 5 sọc chỉ khâu, kích thước sọc chỉ khâu 1,2 cm x 0,1 cm, bờ mép gọn, sọc màu hồng nhạt, liền sọc tốt. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục I.2 sọc trung bình = 2%.

+ Thương tích vùng hốc nách trái, kích thước 1 cm x 0,5 cm, bờ mép đều, liền sọc tốt. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục I.1 sọc trung bình = 1%.

+ Thương tích 1/3 dưới ngoài đùi trái, cách bờ trên xương bánh chè 6 cm, kích thước 4 cm x 0,1 cm, sọc mờ, liền sọc tốt. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục I.1 sọc trung bình = 1%.

+ Thương tích 1/3 dưới trong cẳng chân phải, vết rôi loạn biến đổi sắc tố da, kích thước 4,5 cm x 0,1 cm. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục V. sẹo trung bình = 0,5%.

- Căn cứ thông tư số: 22/2019/TT-BYT ký ngày 28/8/2019 quy định phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong pháp y và pháp y tâm thần.

Theo nguyên tắc cộng tại thông tư 22/2019/TT-BYT tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 4,43% (Bốn phẩy bốn mươi ba phần trăm). Làm tròn 4 % (Bốn phần trăm).

- Kết luận khác: Cơ chế do tác động ngoại lực bởi vật sắc, nhọn.

\* Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 33/TgT ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Trung tâm pháp y, Sở y tế Bắc Ninh, đối với: Tỷ lệ % thương tích và cơ chế hình thành thương tích của ông Nguyễn Tá T như sau:

- Dấu hiệu chính qua giám định hiện tại:

+ Thương tích mặt trước đốt 2 ngón III bàn tay trái, kích thước 2 cm x 1,5 cm, bờ mép gọn, còn đóng vẩy tiết, đã liền sẹo. Áp dụng chương 8 tỷ lệ % tổn thương cơ thể do tổn thương phần mềm. Mục I.2 sẹo trung bình = 2%.

+ Gấp ngón III bàn tay trái hạn chế. Cảm giác tê bì ngón III bàn tay trái. Không đủ căn cứ khoa học tính tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể.

- Căn cứ thông tư số: 22/2019/TT-BYT ký ngày 28/8/2019 quy định phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong pháp y và pháp y tâm thần. Theo nguyên tắc cộng tại thông tư 22/2019/TT-BYT tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 2% (hai phần trăm).

- Kết luận khác: Cơ chế do tác động ngoại lực bởi vật sắc.

#### **Tại Cơ quan điều tra:**

+ Dương Đình V khai nhận toàn bộ diễn biến nội dung sự việc như trên. Quá trình V nghe điện thoại thấy anh T1 nói chuyện với ông T3 thì V tưởng anh T1 chửi mình nên V bực tức dẫn đến sự việc trên. Trong quá trình xô xát với anh T1, V cũng bị thương tích tuy nhiên do thương tích nhẹ nên V từ chối giám định và không yêu cầu anh T1 phải bồi thường gì.

+ Anh Nguyễn Tá T1 khai: Bản thân anh không dùng lời nói, hành động khiêu khích V và cũng không nhắc gì đến V khi ở nhà anh K. Khi anh bị V dùng dao gây thương tích ở vùng ngực thì anh thấy V cầm dao nên dùng tay chân đấm đá V nhằm mục đích ngăn chặn hành vi của V. Anh yêu cầu V phải bồi thường theo pháp luật.

+ Chị Hoàng Thị N khai: Khi vào can ngăn khi V khi V xô xát với anh T1, chị cũng bị V gây thương tích. Tuy nhiên do thương tích nhẹ nên chị từ chối giám định, không yêu cầu V phải bồi thường gì và không yêu cầu khởi tố,

+ Ông Nguyễn Tá T khai: Khi vào can ngăn khi V khi V xô xát với anh T1, ông cũng bị V gây thương tích và phải đi vào Trung tâm y tế huyện Thuận Thành cấp cứu, ông yêu cầu V phải bồi thường theo pháp luật.

+ Ông Dương Đình D khai: Ông không biết việc V chở ông đến nhà T1 với mục đích gì và cũng không biết việc V cất dấu con dao ở trong túi quần.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số: 55/CT - VKS ngày 07/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố Dương Đình V về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

**Tại phiên toà hôm nay:**

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu là đúng.

Bị hại là ông Nguyễn Tá T và anh Nguyễn Tá T1 đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường thương tích và xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là chị Hoàng Thị N đề nghị được vắng mặt tại phiên toà. Do vậy Toà án xét xử vắng mặt chị N theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh duy trì công tố tại phiên toà hôm nay sau khi phân tích đánh giá tính chất của vụ án, các chứng cứ, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên tội danh như Cáo trạng đã truy tố. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Dương Đình V từ 07 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 14 đến 20 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 584, 585, 587, 590 Bộ luật dân sự; **Điều 48 Bộ luật hình sự**

Buộc bị cáo phải bồi thường thương tích cho ông Nguyễn Tá T tổng số tiền 2.212.000 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Tá T1 10.000.000 đồng.

Đại diện VKS cũng đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để tịch thu tiêu huỷ 01 con dao và 01 chiếc áo phông cộc tay có cổ màu xanh.

Bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Nguyễn Tá T và anh Nguyễn Tá T1 không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà đề nghị xét xử bị cáo theo pháp luật

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà hôm nay phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với thương tích để lại trên cơ thể người bị hại, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ có đủ cơ sở để khẳng định:

Do có mâu thuẫn vì việc trước đó tại nhà anh Hoàng Trung K ở thôn Dư

Xá, xã Ninh Xá, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh, anh Nguyễn Tá T1 có nói với ông Hoàng Huy T2 “mẹ thằng chim lợn, bố nó cháu còn vả vào mặt cho”. Thấy anh T1 nói như vậy thì Dương Đình V có hỏi anh T1: “Sao lại bảo tát vào mặt bố tao, mày về tát thử đi” nhưng anh T1 không nói gì. Vì vậy khoảng 13 giờ 20 phút cùng ngày 13/3/2022, V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu BLADE, màu sơn đen đỏ BKS 99F1- 37608 đi đến nhà bố đẻ V là ông Dương Đình D đón ông D đến nhà T1 để nói chuyện. Trên đường đi V có rẽ qua nhà V và bảo ông D đứng chờ ở ngoài cổng, còn V một mình đi vào trong bếp lấy 01 con dao kích thước dài 21,5cm có một đầu nhọn, chuôi dao bằng nhựa màu xanh dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen dài 11,5cm, bản rộng 2,5cm rồi quay ra chờ ông D đi đến nhà T1. Khi đến nhà anh T1, giữa V và anh T1 xảy ra xô xát, V đã sử dụng con dao mang theo gây thương tích vùng ngực, vùng hốc nách trái, vùng đùi trái, cẳng chân phải của anh T1 với tỷ lệ thương tích là 4%; Gây thương tích mặt trước đốt ngón tay bàn tay trái của ông T với tỷ lệ thương tích là 2%.

Do vậy hành vi của bị cáo đã phạm tội Cố ý gây thương tích quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Thành truy tố bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự trị an ở địa phương, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ do vậy cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

**[2]** Xét tính chất của vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Đây là vụ án có tính chất ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường đối với sức khỏe của người khác, coi thường pháp luật nên cần phải có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo. Tuy nhiên bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đều có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện nộp số tiền 10.000.000 đồng nhằm khắc phục, bồi thường cho bị hại nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do vậy HĐXX xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng đủ giáo dục, cải tạo bị cáo.

**[3]** Về trách nhiệm dân sự: Do phía bị hại và bị cáo không thỏa thuận được với nhau về mức bồi thường thiệt hại nên cần buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ do các bị hại xuất trình tại Cơ quan điều tra cần buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại những khoản tiền sau:

\* Anh Nguyễn Tá T1 vào viện (Trung tâm y tế huyện Thuận Thành) từ ngày 13/3/2022 đến ngày 16/3/2022 ra viện. Như vậy tính số ngày anh T1 phải điều trị thương tích và người chăm sóc là 04 ngày. Qua xác minh mức thu nhập bình quân của người lao động tại địa phương nơi anh T1 cư trú là 49.600.000 đồng/1 năm (tương đương 136.000 đồng/1 ngày).

+ Tổng chi phí tiền thuốc, tiền phẫu thuật theo Hóa đơn bán hàng của Trung tâm y tế huyện Thuận Thành là 550.000 đồng + 371.658 đồng + 160.000 đồng = 1.081.658 đồng.

+ Tiền mất thu nhập trong thời gian anh T1 phải điều trị thương tích là 04 ngày x 136.000đ/ 1 ngày = 544.000 đồng.

+ Tiền mất thu nhập của người chăm sóc trong thời gian anh T1 phải điều trị thương tích là 04 ngày x 136.000 đồng/ 1 ngày = 544.000 đồng.

+ Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 4.000.000 đồng.

+ Tiền bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần tương đương 01 tháng lương cơ sở là: 1.490.000 đồng. (Theo quy định tại Nghị định số 38/2019/NĐ- CP ngày 09/5/2019 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở từ ngày 01/7/2019 là 1.490.000 đồng/ tháng).

Như vậy bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh T1 tổng số tiền là 7.660.000 đồng (đã làm tròn). Tuy nhiên, tại phiên tòa hôm nay bị cáo xin tự nguyện bồi thường cho anh T1 số tiền 10.000.000 đồng mà bị cáo đã nộp tại Chi cục thi hành án. Xét thấy đây là sự tự nguyện của bị cáo, không trái pháp luật nên cần chấp nhận.

\* Ông Nguyễn Tá T vào viện Trung tâm y tế huyện Thuận Thành khâu vết thương ngày 13/3/2022.

+ Theo Bảng kê chi phí khám bệnh: Tiền chi phí khám và khâu vết thương của ông T là 212.500 đồng.

+ Tiền bồi dưỡng phục hồi sức khỏe: 2.000.000 đồng.

+ Tiền mất thu nhập trong thời gian ông T phải khâu vết thương tính 02 ngày x 136.000đ/ 1 ngày = 272.000 đồng.

Như vậy cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho ông T tổng số tiền là 2.484.500 đồng.

[4] Liên quan trong vụ án này còn có chị Hoàng Thị N, là người vào can ngăn khi V khi V xô xát với anh T1 nên chị cũng bị V gây thương tích. Tuy nhiên do thương tích nhẹ nên chị N từ chối giám định và không yêu cầu V phải bồi thường gì do vậy HĐXX không đặt ra xem xét, giải quyết.

Đối với hành vi gây thương tích cho chị N, Công an huyện Thuận Thành đã ra Quyết định xử phạt hành chính với mức phạt tiền 6.500.000 đồng đối với V là phù hợp.

[5] Về vật chứng:

Đối với 01 đầu thu, loại Hikvision, có số: model DS-7608N1-K2; serial no:

D33095250 mà Cơ quan điều tra tạm giữ của anh Nguyễn Tá T1. Quá trình điều tra xét thấy không liên đến hành vi của bị cáo nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh T1 là phù hợp.

Đối với 01 con dao mà bị cáo dùng gây thương tích cho bị hại; 01 áo phông cộc tay của anh T1, anh T1 không đề nghị xin lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Dương Đình V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt: Dương Đình V 07 (Bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 14 (Mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho UBND xã An Bình, huyện Thuận Thành, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

*Về trách nhiệm dân sự:* Áp dụng Điều 584, 585, 587, 590 Bộ luật dân sự; **Điều 48 Bộ luật hình sự.**

Buộc bị cáo Dương Đình V phải có trách nhiệm bồi thường thương tích cho ông Nguyễn Tá T số tiền 2.484.500 đồng; bồi thường cho anh Nguyễn Tá T1 số tiền 10.000.000 đồng.

Xác nhận Dương Đình V đã nộp số tiền 10.000.000 đồng tại Biên lai thu số AA/2021/0004162 ngày 07/7/2022 tại Chi cục thi hành án huyện Thuận Thành để bồi thường cho anh T1.

*Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) chiếc áo phông cộc tay có cổ màu xanh có bầm dính nhiều dấu vết màu nâu (nghĩ là máu), 01 con dao dạng dao bở cau, kích thước con dao dài 21,5cm, một đầu nhọn; phần chuôi dao bằng nhựa màu xanh dài 10cm; phần lưỡi dao bằng kim loại màu đen, bản rộng 2,5cm.

(Theo Biên bản bàn giao tài sản, vật chứng ngày 19/7/2022 giữa Cơ quan CSĐT công an huyện Thuận Thành và Chi cục thi hành án dân sự huyện Thuận Thành).

*Về án phí:* Áp dụng điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của UBTVQH: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

*Quyền kháng cáo:* Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự:



Bị cáo, bị hại có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Thuận Thành;
- Công an huyện Thuận Thành;
- Những người tham gia tố tụng;
- THADS huyện Thuận Thành;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(Đã ký)**

**Nguyễn Thị Minh Thu**